

BỘ THU HỒI NĂNG LƯỢNG CHO PHÒNG ĐƠN

Dòng sản phẩm TwinFresh Atmo mới





TWINFRESH
ATMO

Công suất

1.1 W

Lưu lượng không khí

50 m³/h

Độ ồn

11 dBA

TWINFRESH
ATMO MINI

Công suất

1 W

Lưu lượng không khí

25 m³/h

Độ ồn

10 dBA



TwinFresh Atmo – là giải pháp thu hồi nhiệt cơ học phân tán (dMVHR) hoàn toàn mới dành cho các ứng dụng phòng đơn trong các công trình xây mới và cải tạo, cung cấp thông gió hiệu quả và tiết kiệm chi phí.



ƯU ĐIỂM

NHỎ GỌN

Thiết kế mới, phong cách của bộ phận trong nhà sẽ phù hợp với mọi không gian nội thất.

TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG

Hiệu suất cao (lên đến 95%) thu hồi nhiệt giúp giảm chi phí năng lượng và tiết kiệm chi phí sưởi ấm và điều hòa không khí.



Cảm biến độ ẩm tích hợp cho phép thiết bị tự động chọn chế độ, kiểm soát mức độ ẩm và ngăn ngừa sự phát triển của nấm mốc.



Hẹn giờ chế độ ban đêm (8 giờ ở tốc độ thấp) Khả năng kết nối cảm biến ngoài



Được trang bị cửa chớp tự động để ngăn chặn không khí bên ngoài xâm nhập khi thiết bị tắt (tùy chọn).



Cảm biến ánh sáng tích hợp điều chỉnh độ sáng của đèn LED trên bảng điều khiển và tự động kích hoạt chế độ ban đêm.



Hoạt động êm ái, lý tưởng cho không gian sinh hoạt.



Tiêu thụ điện năng thấp, giúp Atmo phù hợp để vận hành liên tục mà không ảnh hưởng đáng kể đến hóa đơn năng lượng.



Điều khiển từ xa thông qua điều khiển.



Atmo dễ dàng lắp đặt xuyên tường ngoài mà không cần hệ thống ống dẫn phức tạp.



Hoạt động trong một mạng lưới đảm bảo hệ thống thông gió cân bằng.



Mức độ lọc không khí cấp vào cao hơn có thể đạt được với bộ lọc ISO ePM1 60% (F7).

DỄ DÀNG KẾT NỐI DỄ DÀNG ĐIỀU KHIỂN

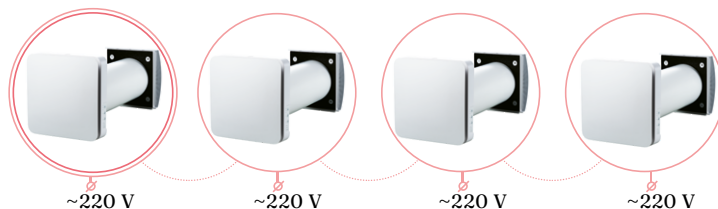


Dòng quạt thông gió
TwinFresh Atmo được
trang bị điều khiển từ xa.

Chế độ hoạt động:

- Bật/tắt thiết bị
- Chọn tốc độ (3 mức tốc độ khác nhau)
- Thông gió với thu hồi nhiệt / Thông gió / Hút hoặc cấp khí
- Chế độ tiệc tùng: Kích hoạt tốc độ 3 trong 4 giờ
- Chế độ ban đêm: Cảm biến ánh sáng tích hợp gửi tín hiệu để chuyển quạt sang chế độ tốc độ thấp (tốc độ 1 trong 8 giờ).
- Chế độ kiểm soát độ ẩm
- Đèn báo thay thế bộ lọc
- Đèn báo khẩn cấp

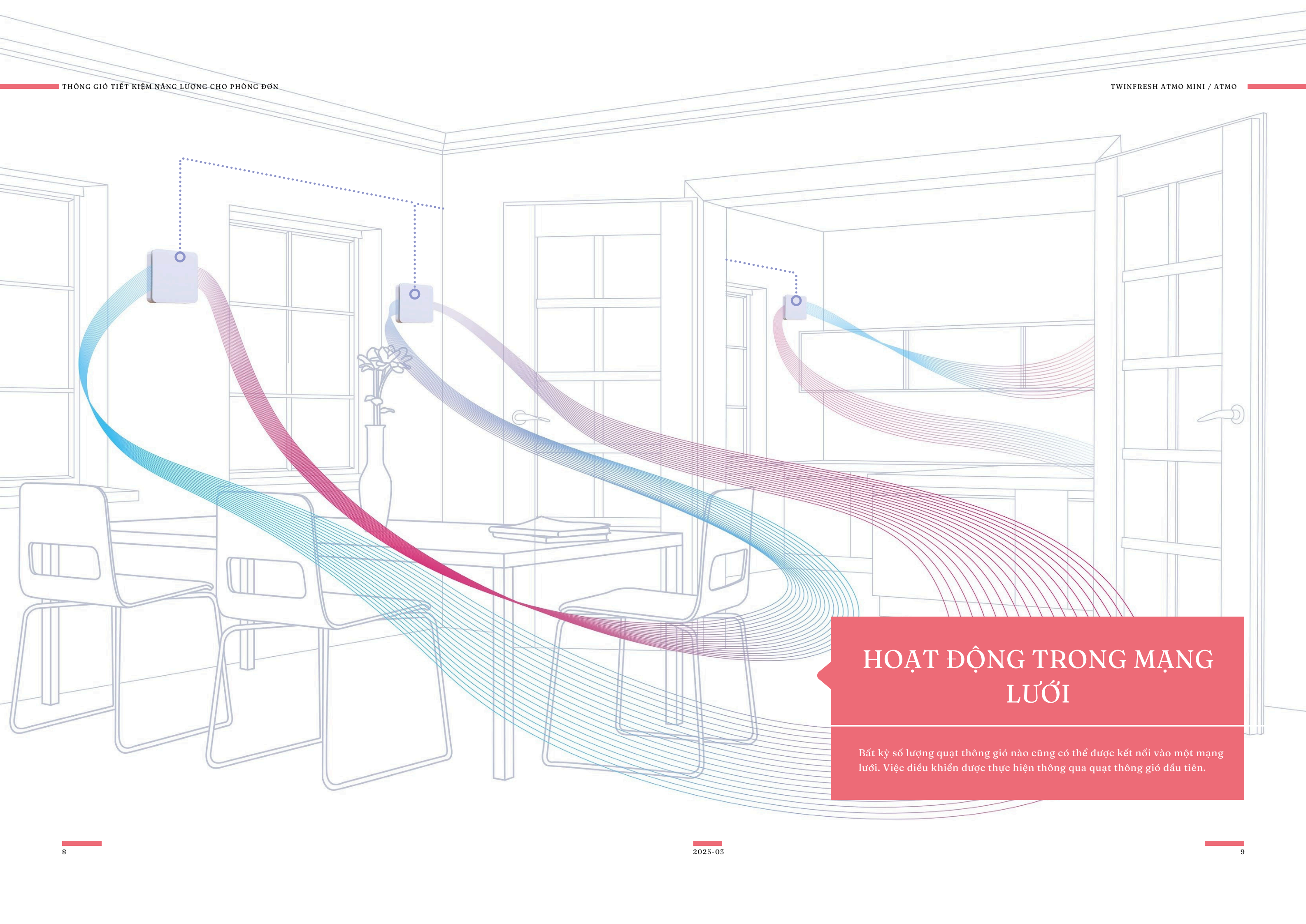
Các quạt thông gió có thể được kết nối vào một mạng lưới để điều khiển tập trung. Đối với phiên bản Wi-Fi, các thiết bị có thể kết nối không dây. Tín hiệu từ bảng điều khiển, điều khiển từ xa hoặc điện thoại thông minh, cũng như từ cảm biến độ ẩm, chỉ được nhận bởi quạt thông gió chính (master).



PHÙ HỢP HOÀN HẢO VỚI
KHÔNG GIAN NỘI THẤT

TWINFRESH ATMO MINI / ATMO





HOẠT ĐỘNG TRONG MẠNG LƯỚI

Bất kỳ số lượng quạt thông gió nào cũng có thể được kết nối vào một mạng lưới. Việc điều khiển được thực hiện thông qua quạt thông gió đầu tiên.

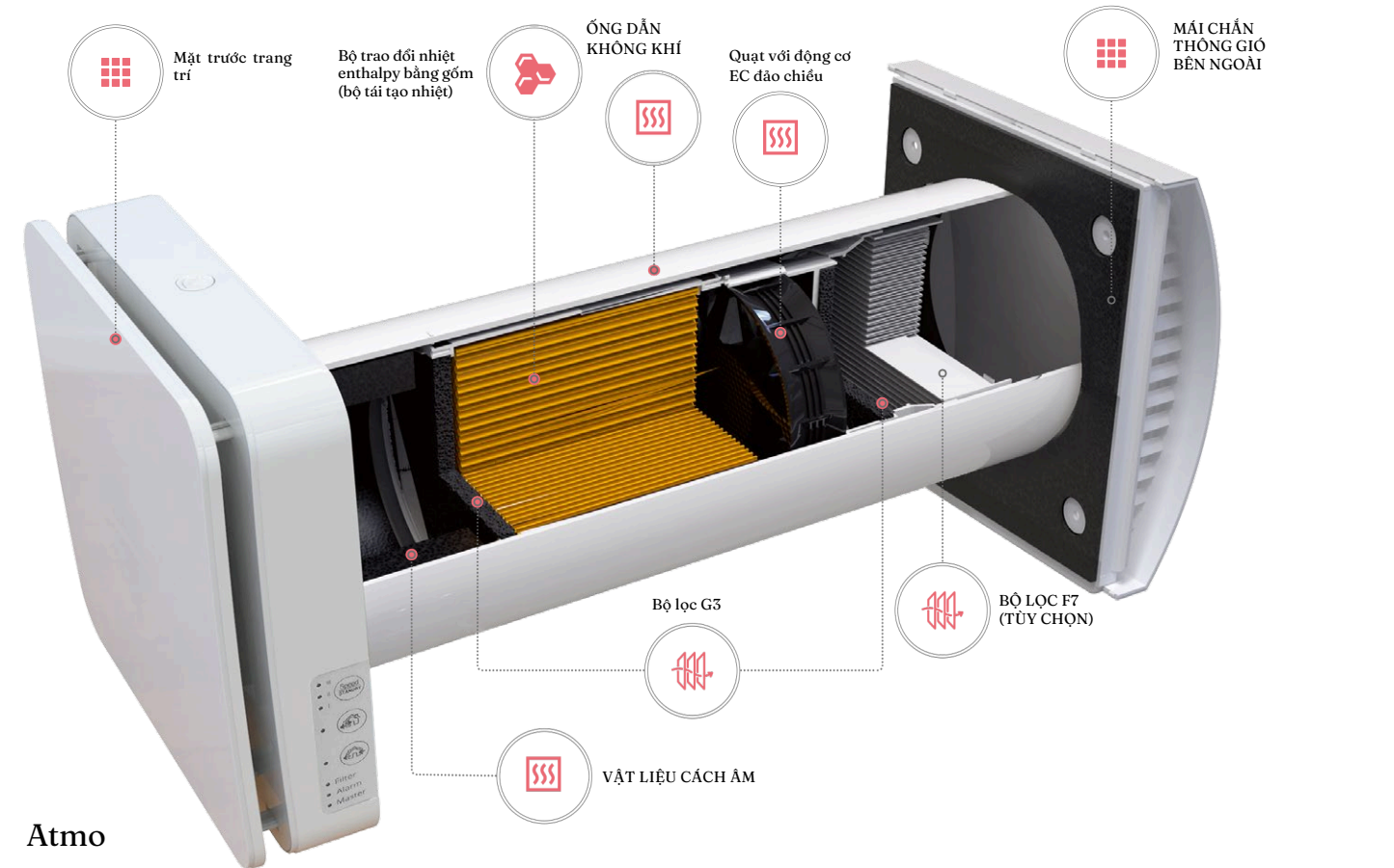
THIẾT KẾ NHƯ THỂ NÀO?



QUẠT ĐANG HOẠT ĐỘNG (Cửa chớp mở)



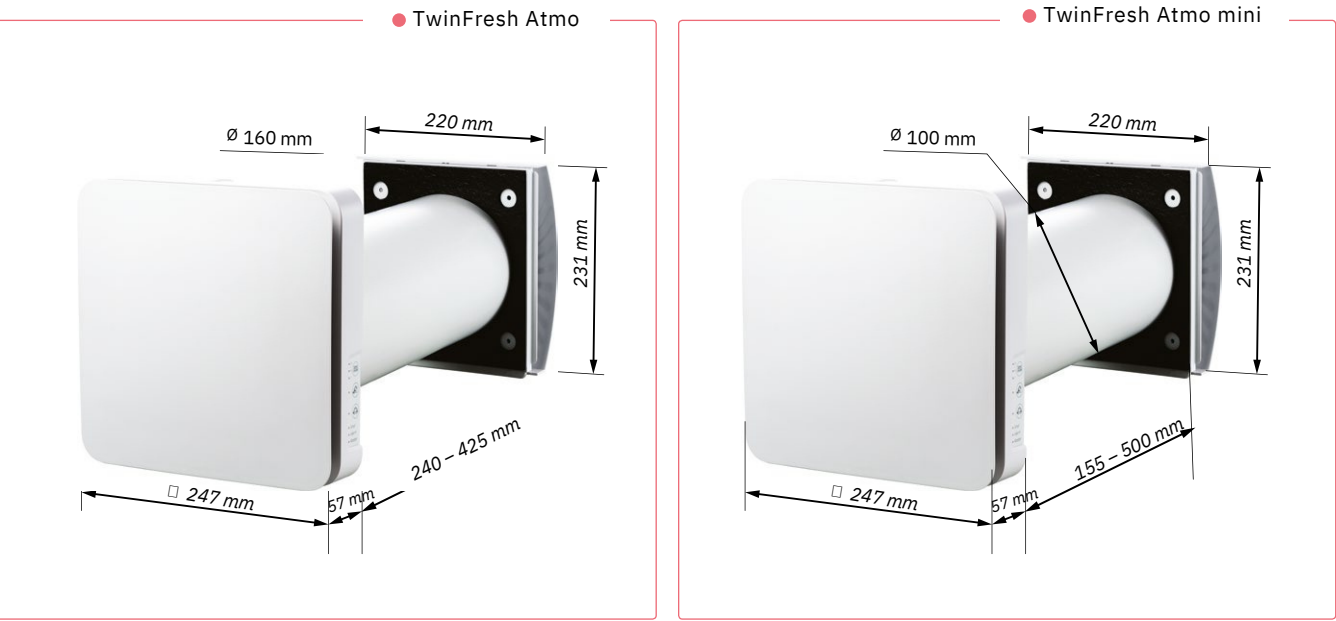
QUẠT ĐÃ TẮT (Cửa chớp đóng)



Thông số kĩ thuật

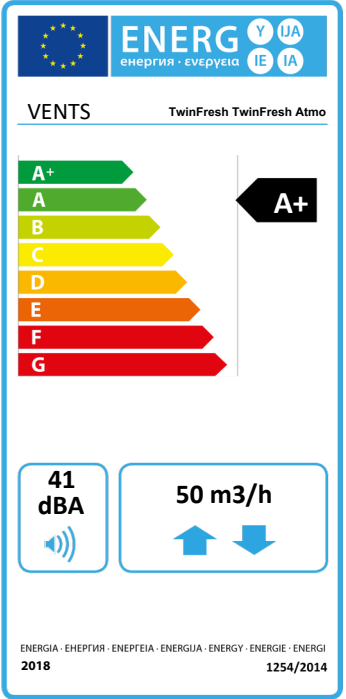
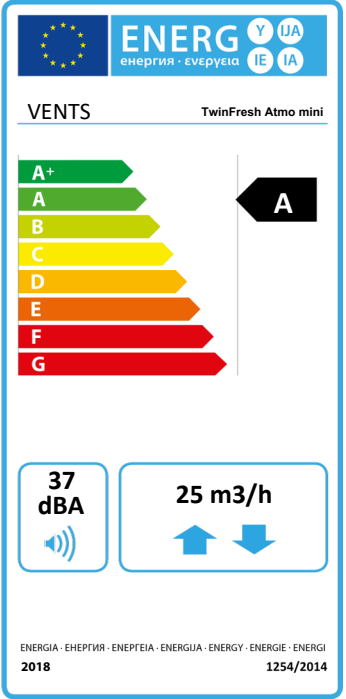
Mẫu	TwinFresh Atmo mini			TwinFresh Atmo		
Tốc độ	I	II	III	I	II	III
Điện áp sử dụng[V/50 (60) Hz]	100-240 / 50-60			100-240 / 50-60		
Công suất[W]	1.0	1.6	3.0	1.1	2.0	3.4
Dòng điện[A]	0.02	0.03	0.04	0.03	0.04	0.05
Lưu lượng không khí trong chế độ thông gió [m3/h]	8 (2)	16 (4)	25 (7)	15 (4)	35 (10)	50 (14)
Lưu lượng không khí trong chế độ thu hồi năng lượng	4 (1)	8 (2)	13 (3)	8 (2)	15 (4)	25 (7)
SFP [W/l/s]	0.90	0.72	0.86	0.53	0.46	0.49
Bộ lọc	ISO Coarse >50% (G3) (ISO Coarse >60% (G4), ISO ePM1 60% (F7) optional)					
Nhiệt độ không khí vận chuyển [°C]	-15...+40			-20...+40		
Mức áp suất âm thanh ở khoảng cách 1 m [dBA]	20	26	33	20	30	36
Mức áp suất âm thanh ở khoảng cách 3 m [dBA]	10	16	23	11	21	27
Giảm áp suất âm thanh ngoài trời theo DIN EN 20140 [dBA]	40 / 44					
Hiệu suất thu hồi nhiệt	up to 81%			up to 95 %		
Cấp độ bảo vệ	IP24					

OVERALL DIMENSIONS



THIẾT KẾ SINH THÁI

Mẫu	TwinFresh Atmo mini			TwinFresh Atmo		
Mức tiêu thụ năng lượng cụ thể (SEC) [kWh/(m².a)]	Cold	Average	Warm	Cold	Average	Warm
	-81,5 A+	-40,9 A	-17,7 E	-88,2 A+	-44,7 A+	-19,8 E
Loại thiết bị thông gió	Bidirectional					
Bộ truyền động được lắp đặt	Variable speed					
Loại hệ thống thu hồi nhiệt	Regenerative					
Hiệu suất nhiệt thu hồi nhiệt [%]	71			85		
Lưu lượng không khí tối đa	25			50		
Công suất [W]	3			3.4		
Độ ồn [dBA]	37			41		
Lưu lượng không khí tham chiếu	0.004			0.01		
Chênh lệch áp suất tham chiếu	0			0		
Công suất đầu vào riêng (SPI) [W/(m³/h)]	0.1			0.57		
Loại hệ thống điều khiển	Local demand control					
Tỷ lệ rò rỉ bên trong tối đa [%]	2.7					
Tỷ lệ rò rỉ bên ngoài tối đa [%]	0					
Tỷ lệ hòa trộn của các thiết bị hai chiều [%]	1					
Phân loại độ nhạy của luồng không khí đối với sự thay đổi áp suất theo EN 13141-8 [%]	-			S3		
Phân loại độ kín khí trong nhà/ngoài trời theo EN 13141-8 [m³/h]	D1					
Địa chỉ trang web	http://www.ventilation-system.com					
Mức tiêu thụ điện hàng năm (AEC) [kWh/năm]	Cold	Average	Warm	Cold	Average	Warm
	190	190	190	31	31	31
Lượng nhiệt sưởi ấm tiết kiệm hàng năm (AHS)	Cold	Average	Warm	Cold	Average	Warm
	8294	4240	1917	8695	4445	2010



PHỤ KIỆN

	Atmo mini	Atmo		
Mái che	EH-14 white 100	EH-14 white 160		Plastic hood. Colour options:  White  Black  Grey  Terracotta  Brown  Beige
	EH-14 chrome 100 Grey	EH-14 chrome 160 Grey		Grey plastic outer hood with a brushed stainless steel cover
	EH-17 white 100	EH-17 white 160		Plastic hood. Colour options:  White  Black  Grey  Terracotta  Brown  Beige
	EH-2 grey 100	EH-2 grey 160		Grey painted stainless steel outer hood for thin walls
	EH-2 chrome 100	EH-2 chrome 160		Polished stainless steel hood for thin walls
	-	MVVM 162 05		Ventilation hood for indoor mounting
	Atmo mini	Atmo		
Lắp đặt góc	NP 100 white-0078	NP 60x204-0021		Kit for angular mounting with white colour grille
	NP 100 chrome-0079	NP 60x204-0082		Kit for angular mounting with stainless steel outer grille

	Atmo mini	Atmo		
Các phần tử lắp đặt	-	3805		Round telescopic air duct 300-500 mm
	1810	3810		Round telescopic air duct 500-1000 mm
	Atmo mini	Atmo		
Điều khiển quạt	RC TwinFresh Atmo	RC TwinFresh Atmo		Remote control
	Atmo mini	Atmo		
Các phần tử lắp đặt	SFC3 TwinFresh G3	SFC2 TwinFresh G3		G3 filter kit (2 pcs.)
	-	SF2 TwinFresh F7		F7 filter
	-	SF2 TwinFresh G4		G4 filter

Tất cả thông tin trong danh mục này chỉ mang tính tham khảo.

Để nâng cao chất lượng sản phẩm và đảm bảo sự phát triển trong sản xuất, VENTS giữ quyền độc quyền trong việc sửa đổi kết cấu, thiết kế và thông số kỹ thuật, cũng như thay đổi các thành phần của sản phẩm bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo trước.